TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 349/2020/HS-ST Ngày 06/11/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Mầm

2. Ông Hoàng Viết Thống

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 337/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ HOÀNG H**; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1996, tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Lê Thị D, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/7/2020 cho đến nay - Có mặt.

- Người bị hại:

1. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1970 (Vắng mặt); Địa chỉ: Thôn M, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Trần C, sinh năm 1977 (Có mặt); Địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1983 (Vắng mặt); Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Vũ Hoàng L, sinh năm 1993 (Vắng mặt); Địa chỉ: Thôn M, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/01/2019, Lê Hoàng H đi bộ ngang qua nhà bà Vũ Thị N, địa chỉ: Thôn M, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thấy cửa cổng khóa không có người trông coi nên H đã trèo qua hàng rào, vào trong sân nhà bà Vũ Thị N, lén lút trộm cắp 01 máy hút nước rửa xe, hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, ném bỏ ra ngoài hàng rào. Sau đó, H tiếp tục mở cửa nhà của bà N đi đến phòng ngủ nhà bà N, lén lút trộm cắp tài sản, gồm: 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc bằng kim loại vàng và 01 mặt dây chuyền hình phật bằng kim loại màu vàng bỏ vào trong túi quần. Sau đó, H đi đến khu vực phòng khách nhà bà N tiếp tục trộm cắp: 01 bình hoa bằng đồng, cao 25cm x rộng 12cm; 02 ly đựng nước bằng đồng (dùng để thờ cúng), cao 8cm x rộng 6cm; 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, kích thước (3,5 x 1,5 x 1)cm; 01 sợi dây đeo tay 12 li, chất liệu bằng gỗ hóa thạch, màu nâu. Khi H đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh Nguyễn Vũ Hoàng L (là con trai bà N) phát hiện bắt quả tang. Sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, 02 cái ly đựng nước bằng đồng, cao 8cm x rộng 6cm, 01 bình hoa bằng đồng, cao 25cm x rộng 12cm, 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, kích thước (3,5 x 1,5 x 1)cm, 01 dây đeo tay chuỗi hạt bằng gỗ, màu nâu, 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng và 01 mặt dây chuyền có hình phật bằng kim loại màu vàng, là các tang vật chứng của vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 63/KLĐG ngày 14/3/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, trị giá: 150.000 đồng;

- 02 cái ly đựng nước bằng đồng (dùng để thờ cúng), cao 8cm x rộng 6cm, trị giá: 500.000 đồng;

- 01 bình hoa bằng đồng, cao 25cm x rộng 12cm, trị giá: 1.000.000 đồng;

- 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, kích thước (3,5 x 1,5 x 1)cm, trị giá: 350.000 đồng;

- 01 sợi dây đeo tay chất liệu bằng gổ hóa thạch 12li, màu nâu, trị giá: 150.000 đồng;

- 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng có mặt dây chuyền hình phật bằng kim loại màu vàng, trị giá: 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 2.350.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, 02 cái ly đựng nước bằng đồng, 01 bình hoa bằng đồng, 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, 01 dây đeo tay chuỗi hạt bằng gỗ, màu nâu, 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng và 01 mặt dây chuyền có hình phật bằng kim loại màu vàng, là các tài sản của bà Vũ Thị N. Ngày 30/5/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà N nhận quản lý, sử dụng. Bà Vũ Thị N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Lê Hoàng H còn khai nhận đã thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể: Khoảng 04 giờ sáng ngày 27/11/2018, Lê Hoàng H chuẩn bị 01 cây xà beng bằng sắt có 01 đầu nhọn và 01 đầu dẹp, đi đến tiệm tạp hóa Minh Kiều, địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do ông Trần C (là chủ tiệm) trộm cắp tài sản. H đột nhập vào trong sân nhà ông C thấy của bên hông của tiệm tạp hóa được khóa bằng ổ khóa. H dùng cây xà beng phá ổ khóa hiệu Việt Tiệp, màu đen vào trộm cắp tài sản gồm: Các thẻ cào điện thoại các mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone, có tổng trị giá là 3.000.000 đồng; 02 cây thuốc lá nhãn hiệuYett; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven; 05 cây thuốc lá nhãn hiệu War Horse; 01 bao gạo 25kg (không rõ đặc điểm) và số tiền 1.000.000 đồng, bỏ vào trong 02 ba lô màu đen rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp tài sản của ông C, H bán bao gạo 25 kg cho một tiệm tạp hóa (không nhớ địa chỉ), được số tiền 200.000 đồng, bán 05 cây thuốc lá nhãn hiệu War Horse H bán cho 01 tiệm tạp hóa (không nhớ địa chỉ), được số tiền 250.000 đồng, bán 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven và 02 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse H đã bán lại cho một người nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 400.000 đồng; còn lại 02 cây thuốc lá nhãn hiệu H để lại hút hết. Số thẻ cào điện thoại trộm cắp H đã bán lại cho những người chơi game (chưa rõ nhân thân lai lịch), được số tiền 1.000.000 đồng, số thẻ cào điện thoại còn lại H nạp để chơi game trị giá là 2.000.000 đồng. Sau khi bị trộm cắp tài sản ông Trần C làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 173/KLĐG ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Yet, trị giá 140.000 đồng;

- 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven, trị giá 400.000 đồng;

- 02 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse, trị giá 400.000 đồng;

- 05 cây thuốc lá nhãn hiệu War Horse, trị giá 300.000 đồng;

- 01 bao gạo 25 kg (không rõ đặc điểm), Hội đồng định giá không xác định được giá trị.

Quá trình điều tra xác định: Các thẻ cào điện thoại các mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone, có tổng trị giá là 3.000.000 đồng; 02 cây thuốc lá nhãn hiệuYett; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven; 05 cây thuốc lá nhãn hiệu War Horse; 01 bao gạo 25kg (không rõ đặc điểm) và số tiền 1.000.000 đồng, là tài sản sở hữu của ông Trần C không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của ông Trần C là 5.240.000đồng. Ông Trần C yêu cầu Lê Hoàng H phải bồi thường số tiền 5.240.000 đồng (là trị giá các tài sản bị trộm cắp). Đối với 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, màu đen bị Lê Hoàng H làm hư hỏng và 01 bao gạo 25kg không rõ chủng loại không xác định được giá trị nên ông Trần C không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng H phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 340/CT-VKS-TPBMT ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố bị cáo Lê Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H (C) từ: 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trả lại: 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, 02 cái ly đựng nước bằng đồng, 01 bình hoa bằng đồng, 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, 01 dây đeo tay chuỗi hạt bằng gỗ, màu nâu, 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng và 01 mặt dây chuyền có hình phật bằng kim loại màu vàng, là các tài sản của bà Vũ Thị N là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng. Bà Vũ Thị N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Chấp nhận việc ông Trần C không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng H phải bồi thường tài sản bị hư hỏng là 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, màu đen và tài sản bị mất không thu hồi được là 01 bao gạo 25kg không rõ chủng loại không xác định được giá trị.

- Buộc bị cáo Lê Hoàng H có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần C số tiền 5.240.000 đồng (là trị giá các tài sản, số tiền bị cáo Lê Hoàng H trộm cắp được và đã tiêu xài hết).

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lê Hoàng H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập, có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/11/2018 và ngày 09/01/2019, tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, Lê Hoàng H đã lén lút trộm cắp của bà Vũ Thị N tài sản trị giá là 2.350.000 đồng và trộm cắp của ông Trần C tài sản trị giá là 5.240.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 7.590.000 đồng, thì bị phát hiện. Hành vi của Lê Hoàng H thực hiện là đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã lén lút trộm cắp của bà Vũ Thị N và ông Trần C tài sản trị giá 7.590.000 đồng. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà mình đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Hoàng H thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, một phần tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Hoàng H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này: Đối với công cụ dùng vào việc phạm tội, cụ thể: cây xà beng bằng sắt có 01 đầu nhọn, 01 đầu dẹp Lê Hoàng H đã bán cho tiệm thu mua phế liệu (chưa rõ nhân thân lai lịch) và 02 balô màu đen H đã vứt bỏ (không nhớ địa điểm), nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với: Các tiệm tạp hóa, người thu mua phế liệu và những người mua thẻ cạc điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, hiện chưa xác định được địa điểm, nhân thân lai lịch nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau, là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản: 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, 02 cái ly đựng nước bằng đồng, 01 bình hoa bằng đồng, 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, 01 dây đeo tay chuỗi hạt bằng gỗ, màu nâu, 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng và 01 mặt dây chuyền có hình phật bằng kim loại màu vàng, là các tài sản của bà Vũ Thị N. Ngày 30/5/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà N nhận quản lý, sử dụng. Bà Vũ Thị N không yêu cầu bồi thường gì thêm, là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản gồm: các thẻ cào điện thoại các mạng Viettel, Vinaphone và Mobiphone, có tổng trị giá là 3.000.000 đồng; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Yett; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven; 05 cây thuốc lá nhãn hiệu War Horse; 01 bao gạo 25kg (không rõ đặc điểm) và số tiền 1.000.000 đồng, là tài sản sở hữu của ông Trần C không thu hồi được. Tổng giá trị tài sản trộm cắp của ông Trần C là 5.240.000đồng. Ông Trần C yêu cầu Lê Hoàng H phải bồi thường số tiền 5.240.000 đồng (là trị giá các tài sản bị trộm cắp theo kết luận định giá). Đối với 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, màu đen bị Lê Hoàng H làm

hư hỏng và 01 bao gạo 25kg không rõ chủng loại không xác định được giá trị nên ông Trần C không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng H phải bồi thường.

[7] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng H (C) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H (C): 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/7/2020.

* ***Các biện pháp tư pháp:*** Căn cứ vào các Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

+ Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại: 01 máy hút nước rửa xe hiệu Power Sprayer TN-45, màu đỏ, công suất 1HP, 02 cái ly đựng nước bằng đồng, 01 bình hoa bằng đồng, 01 linh vật tỳ hưu bằng đá thạch anh hồng, 01 dây đeo tay chuỗi hạt bằng gỗ, màu nâu, 01 sợi dây bằng nhựa, có 2 đầu được bọc kim loại bằng vàng và 01 mặt dây chuyền có hình phật bằng kim loại màu vàng, là các tài sản của bà Vũ Thị N là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Lê Hoàng H phải bồi thường cho ông Trần C số tiền 5.240.000 đồng (là trị giá các tài sản không thu hồi được).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án.

- Chấp nhận việc ông Trần C không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng H phải bồi thường tài sản bị hư hỏng là 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, màu đen và tài sản bị mất không thu hồi được là 01 bao gạo 25kg không rõ chủng loại không xác định được giá trị.

**** Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. BMT;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *Công an TP. Buôn Ma Thuột;*
- *CCTHADS TP.B, tỉnh Đắk Lắk;*
- *THA phạt tù;*
- *Bị cáo, các đương sự;*
- *Lưu HS+ VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Thị Trúc